

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
VCAM-NH
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2022



VIET CAPITAL ASSET MANAGEMENT

Tp. HCM, ngày 21 tháng 04 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
14:00 – 14:10	Khai mạc Đại hội <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua tính hợp lệ của Đại hội2. Phát biểu khai mạc Đại hội
14:10 – 14:50	Phản báo cáo <ol style="list-style-type: none">1. Môi trường kinh tế năm 20222. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 của Quỹ3. Nhật định thị trường năm 2023 & chiến lược đầu tư năm 2023 của Quỹ4. Báo cáo giám sát của Ngân hàng Giám sát Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Hội sở5. Những vấn đề khác
14:50 – 15:00	Phản biểu quyết
15:00 – 15:20	Thảo luận và trao đổi
15:20 – 15:30	Bế mạc Đại hội <ol style="list-style-type: none">1. Công bố kết quả biểu quyết của Ban kiểm phiếu2. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội3. Tuyên bố bế mạc Đại hội

NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần I

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2022

Phần II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Phần III

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2023

Phần IV

BÁO CÁO NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Phần V

NHỮNG VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT CẦN THÔNG QUA

NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần I

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2022

Phần II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Phần III

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2023

Phần IV

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Phần V

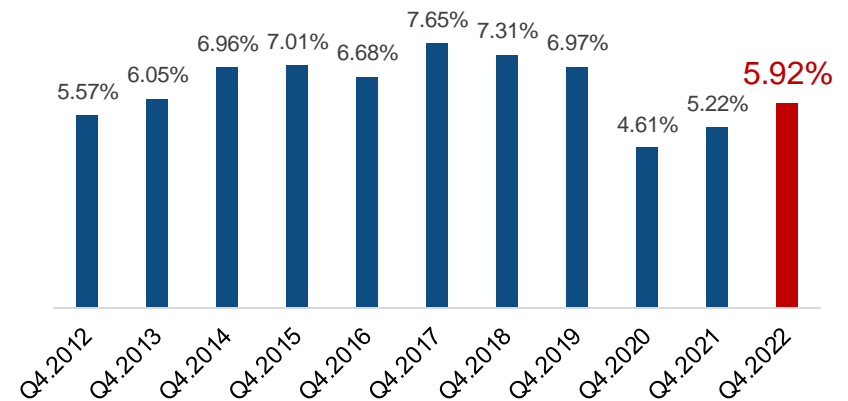
NHỮNG VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT CẦN THÔNG QUA

MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ NĂM 2022

GDP Quý IV.2022 hồi phục tốt trong môi trường vĩ mô thử thách

- GDP Quý IV ghi nhận tăng trưởng 5,92% so với cùng kỳ, mức tăng trưởng cao hơn so với 2 năm chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và đang dần đuổi kịp tốc độ tăng trưởng trước dịch.
- So với Quý IV/2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,85%; công nghiệp và xây dựng tăng 4,22%; và dịch vụ tăng 8,12%.
- Tính chung cả năm 2022, GDP tăng trưởng 8,02%, cao nhất trong hơn 1 thập kỷ với động lực chính đến từ mức nền thấp của Quý III/2021. Khu vực công nghiệp / xây dựng và khu vực dịch vụ vẫn giữ vai trò là trụ cột của kinh tế, đóng góp 38,24% và 56,65% vào mức tăng trưởng GDP.

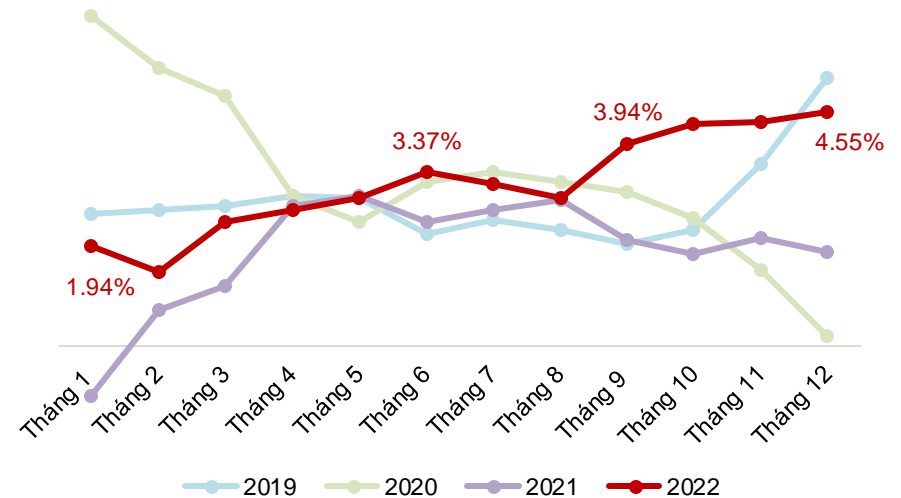
Tăng trưởng GDP Quý IV giai đoạn 2012-2022



CPI dần bình ổn trở lại sau khi tăng nóng trong Quý III

- CPI tháng 12 giảm 0,01% so với tháng trước và tăng 4,55% so với cùng kỳ, cho thấy lạm phát đang được kiểm chế tốt sau sự tăng mạnh vào tháng 9, tốc độ tăng chậm hơn mức trước dịch năm 2019.
- Tuy nhiên, CPI vẫn sẽ đối mặt với rủi ro tăng vào khi đợt bình ổn gần đây chủ yếu đến từ các đợt điều chỉnh giảm giá xăng dầu (-7,29% MoM). Mức giá này sẽ phụ thuộc vào giá xăng dầu thế giới trong năm 2023 khi Việt Nam sẽ cần tăng cường nhập khẩu xăng dầu do MNLD Dung Quất và Nghi Sơn bảo dưỡng và giảm sản lượng.

CPI theo tháng so với cùng kỳ

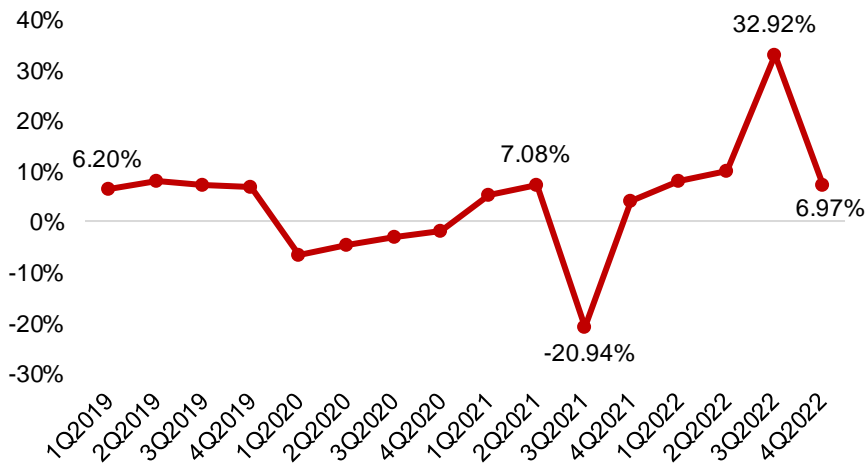


MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ NĂM 2022

Lượng vốn FDI giải ngân đạt mức cao nhất cả năm trong Quý IV

- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/12/2022 đạt gần 27,72 tỷ USD, **giảm 11% YoY**. Vốn đăng ký cấp mới sụt giảm khá rõ rệt, chỉ đạt 12,45 tỷ USD, **giảm 18,4% YoY** trong khi số sự án lại tăng 17% cho thấy các dự án mới sẽ có quy mô nhỏ hơn các năm trước. Điểm sáng nằm ở FDI đăng ký điều chỉnh, đạt 10,12 tỷ USD, **tăng 12,2% YoY**.
- Tuy tăng trưởng FDI giải ngân Quý IV không quá ấn tượng so với cùng kỳ, giá trị tuyệt đối vẫn duy trì ở mức cao, đạt gần **7 tỷ USD**, cao nhất trong Quý IV của 5 năm gần nhất.
- Năm 2022, vốn FDI giải ngân đạt 22,4 tỷ USD, **tăng 13,5% YoY** và **tăng 10%** so với trước dịch là năm 2019. Điều này sẽ gây áp lực cho tăng trưởng FDI giải ngân trong năm 2023 do nền cao của 2022 và sự sụt giảm của vốn FDI đăng ký mới.

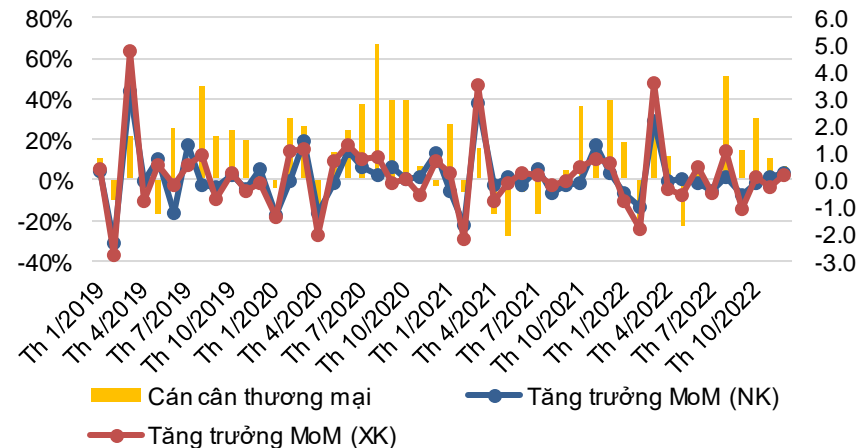
Tăng trưởng giải ngân FDI theo quý



Xuất nhập khẩu dần bình ổn nhưng chưa có tín hiệu đảo chiều

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong Quý IV đạt 174,6 tỷ USD, **giảm 6,1% YoY** do tình hình kinh tế và đơn hàng từ các thị trường xuất khẩu chính đang chậm lại. Trong khi đó, thị trường nhập khẩu chính của Việt Nam là Trung Quốc duy trì chính sách Zero Covid trong năm 2022.
- Sau đợt sụt giảm của kim ngạch xuất nhập khẩu vào tháng 9 (xuất khẩu giảm 14.26% MoM và nhập khẩu giảm 7,72% MoM), hoạt động này đã dần lấy lại cân bằng trong 3 tháng cuối năm.
- Cả năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 732,5 tỷ USD, **tăng 9,5% YoY**. Trong đó xuất khẩu đạt 371,9 tỷ USD, **+10,6% YoY** và nhập khẩu đạt 360,7 tỷ USD, **+8,4% YoY**. Cán cân thương mại cả năm ở trạng thái xuất siêu 11,2 tỷ USD, gần 3 lần năm 2021.

Xuất nhập khẩu và cán cân thương mại

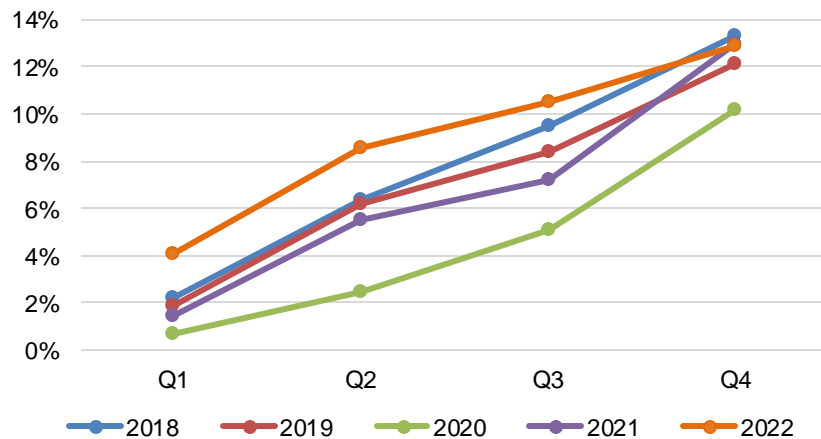


MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ NĂM 2022

Tăng trưởng huy động tiếp tục thấp

- Tính đến thời điểm 21/12/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85% so với cuối năm 2021 (cùng thời điểm năm 2021 tăng 8,31%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 5,99% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 7,73%).
- Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,87% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 12,53%), thấp hơn mục tiêu 14% mà NHNN đặt ra.
- Với tốc độ này, huy động ghi nhận năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng thấp hơn so với tín dụng.

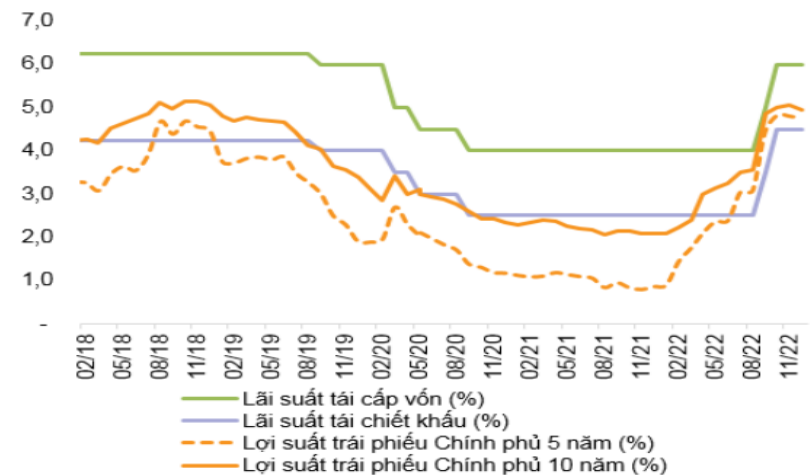
Tăng trưởng tín dụng qua các năm



Lãi suất duy trì mức nền cao

- Ngày 24/10/2022, NHNN tiếp tục điều chỉnh một loạt lãi suất điều hành (lần thứ nhất vào ngày 22/9/2022). Lãi suất tái cấp vốn từ 5% lên 6%/năm; lãi suất tái chiết khấu từ 3,5% lên 4,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN với các Tổ chức tín dụng từ 6% lên 7%/năm.
- Động lực tăng lãi suất của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã có dấu hiệu giảm bớt sau khi Fed chỉ tăng 50 điểm cơ bản vào tháng 12 do CPI giảm từ 7.7% xuống còn 7.1% trong tháng 11, tốt hơn kỳ vọng thị trường.

Diễn biến lãi suất



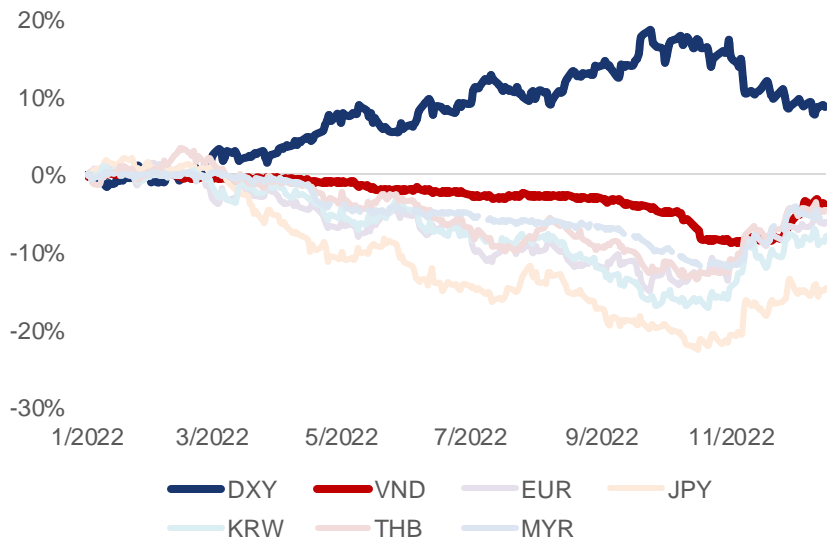
NỀN TẢNG VĨ MÔ TRONG NƯỚC

Sức ép tỷ giá hạ nhiệt sau khi tăng mạnh

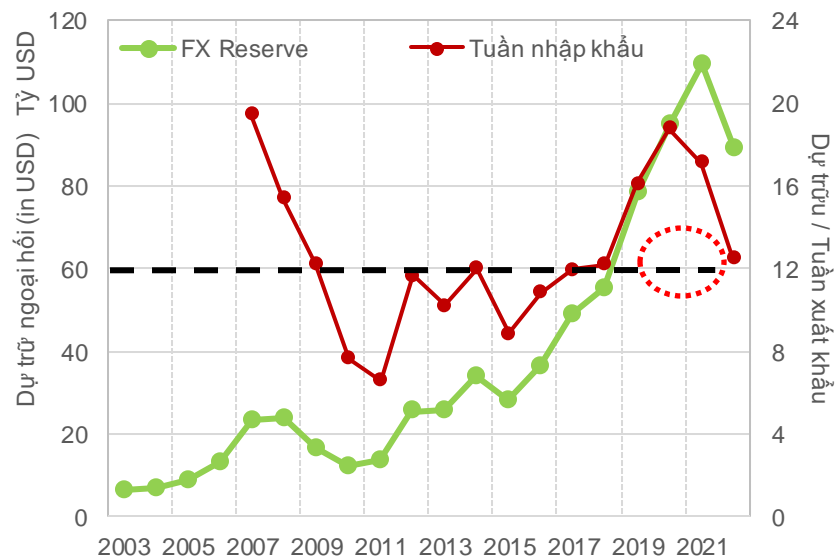
- Tính đến ngày 31/12/2022, tỷ giá USD/VND trên thị trường liên ngân hàng đã giảm xuống mức 23.633 từ mức 24.702 của ngày 30/11. Tính từ đầu năm 2022, VND đã mất giá 3,5 % so với đồng USD. Đây là sự hồi phục khá tích cực trong 2 tháng cuối năm khi VND đã có lúc mất giá 8,9% so với đầu năm.
- Đối với các nước khác trong khu vực, VND vẫn mất giá ít nhất so với USD. Tuy nhiên, một số đồng như THB, KRW đã hồi phục mạnh mẽ trong các tháng cuối năm với kỳ vòng nguồn vốn từ các nước này có thể bắt đầu quay trở lại Việt Nam

- Trong 3 Quý đầu năm, NHNN đã bán ra hơn 20% dự trữ ngoại hối để đối phó với sức ép tỷ giá trong khi phải mất 10 năm mới đạt được con số 109 tỷ USD của năm 2021, khiến cho tỷ lệ dự trữ / tuần nhập khẩu tiệm cận 12 tuần, mức tối thiểu IMF khuyến nghị.
- Tuy chưa công bố số liệu chính thức, NHNN đã có dấu hiệu mua lại USD qua các Ngân hàng Thương mại ngay từ đầu năm 2023 để củng cố dự trữ ngoại hối với con số ước tính là trên 2 tỷ USD.

VND có diễn biến ổn định nhất



Dự trữ ngoại hối

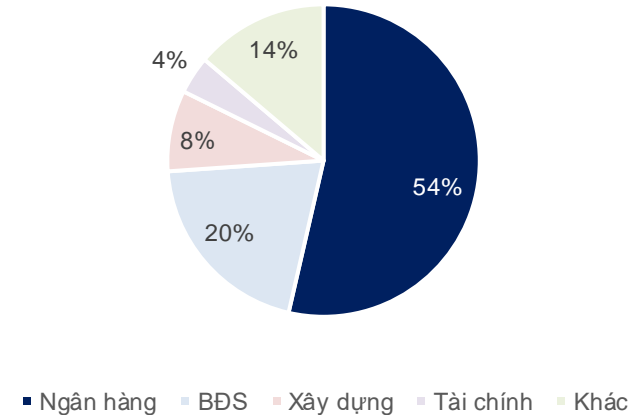


THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU 2022

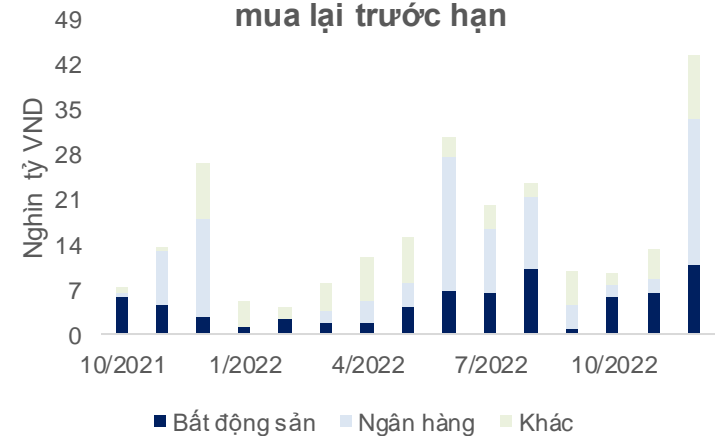
Thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn ra với nhiều biến động trong hoạt động phát hành và thay đổi trong khung pháp lý trong năm 2022. Trong cả năm chỉ có khoảng 255 nghìn tỷ đồng TPDN được huy động qua kênh riêng lẻ, công chúng, giảm khoảng 65% so với năm 2021.

- Trong năm 2022, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận tổng giá trị phát hành là 337,3 nghìn tỷ đồng, giảm khoảng 47% so với năm 2021. Ngành ngân hàng có giá trị phát hành lớn nhất trong năm 2022, chiếm hơn 54% tổng khối lượng.
- Trong năm 2022, các doanh nghiệp đã mua lại trước hạn lượng trái phiếu trị giá 194,420 tỷ đồng, tăng 37% so với năm 2021. Trong đó, nhóm Ngân hàng chiếm đa số khi thực hiện mua lại 81,800 tỷ đồng, tương đương 42% tổng giá trị mua lại. Xếp sau là nhóm Bất động sản với 58,200 tỷ đồng, chiếm 30%.
- Đặc biệt, tháng 11 là một tháng nhiều biến động với làn sóng bán lại chứng chỉ quỹ ồ ạt. Hiện tượng này xuất phát từ tâm lý hoang mang, lo lắng của các nhà đầu tư sau khi các vụ án liên quan đến trái phiếu liên tục diễn ra. Quy mô các quỹ mở lớn trên thị trường đã giảm tới 70% so với mức đỉnh, với lợi nhuận giảm 10-15% chỉ sau vài tuần do việc bán trái phiếu với lãi suất cao kỷ lục (giá thấp) để đáp ứng nhu cầu thanh khoản. Tình hình đã ổn định khi các quỹ bắt đầu đặt giới hạn lệnh bán hàng ngày.

Tổng giá trị phát hành theo ngành



Giá trị trái phiếu được mua lại trước hạn



NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần I

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2022

Phần II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Phần III

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2023

Phần IV

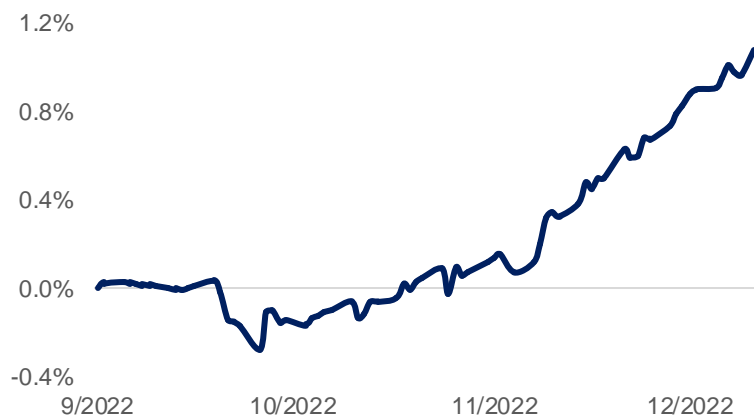
BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Phần V

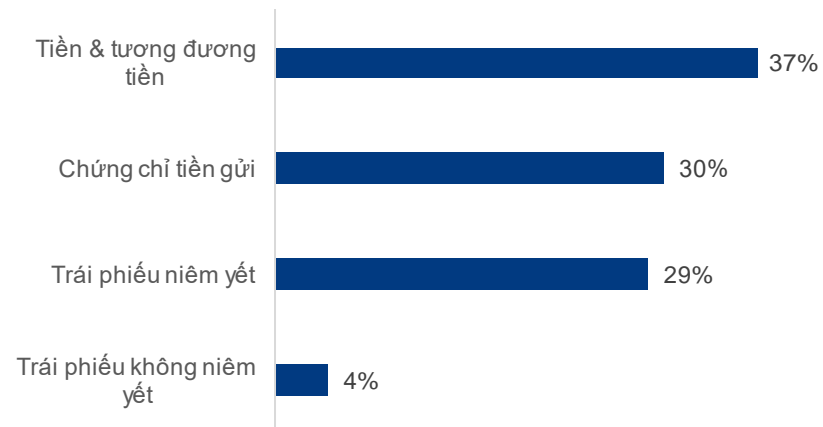
NHỮNG VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT CẦN THÔNG QUA

QUY MÔ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Tăng trưởng NAV/CCQ



Phân bổ tài sản



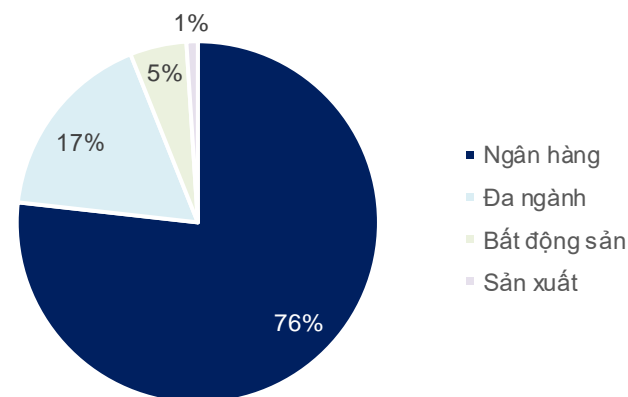
Cập nhật tình hình về quỹ tại 31.12

Tổng tài sản quản lý (AUM)	152,1 tỷ VND
NAV/CCQ	10,107.65
Lợi nhuận kể từ khi thành lập	+1.08%

Danh mục đầu tư

Số lượng tổ chức phát hành	09
Thời gian đáo hạn bình quân	0.31 năm
Lợi nhuận hàng năm kỳ vọng	7.54%

Phân bổ tài sản theo ngành

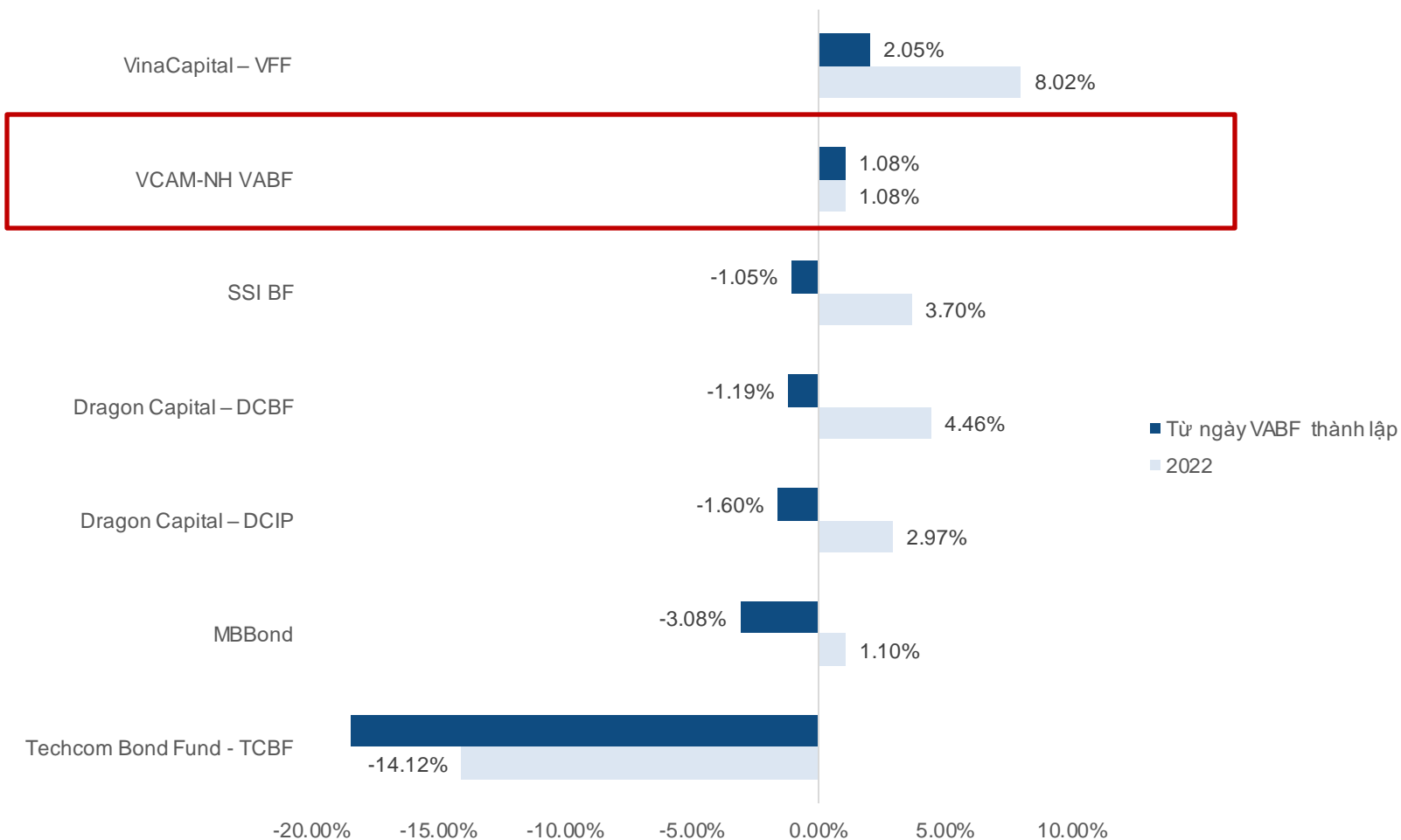


KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 2022

Tình hình biến động NAV (đồng)	Năm 2022
Giá trị tài sản ròng của Quỹ (NAV) đầu kỳ	125.661.888.700
Thay đổi NAV do hoạt động giao dịch và biến động thị trường của Quỹ trong kỳ	1.659.139.797
Lợi nhuận/Tài sản đã phân phối cho Nhà đầu tư trong năm	-
Thay đổi NAV do phát hành thêm Chứng chỉ Quỹ	24.875.999.975
Thay đổi NAV do mua lại Chứng chỉ Quỹ	(6.598.281)
Giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 31/12/2022	152.190.430.191

Chi tiết hoạt động đầu tư	Năm 2022
Thu nhập, doanh thu hoạt động đầu tư	2.354.258.020
Chi phí đầu tư	(23.771.343)
Chi phí hoạt động	(671.346.880)
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	1.659.139.797

CẬP NHẬT HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ CỦA CÁC QUỸ MỞ 2022



NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần I

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2022

Phần II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Phần III

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2023

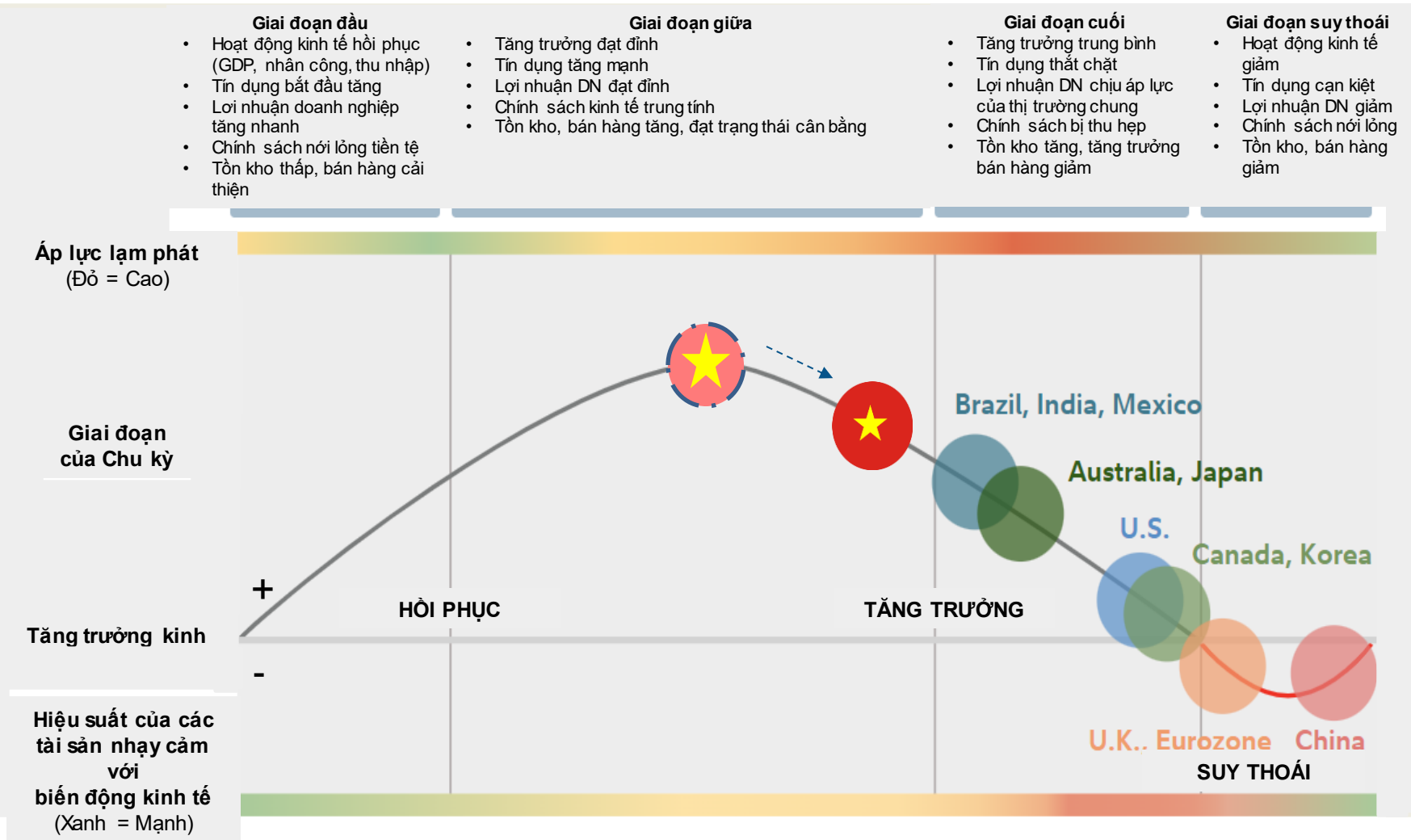
Phần IV

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Phần V

NHỮNG VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT CẦN THÔNG QUA

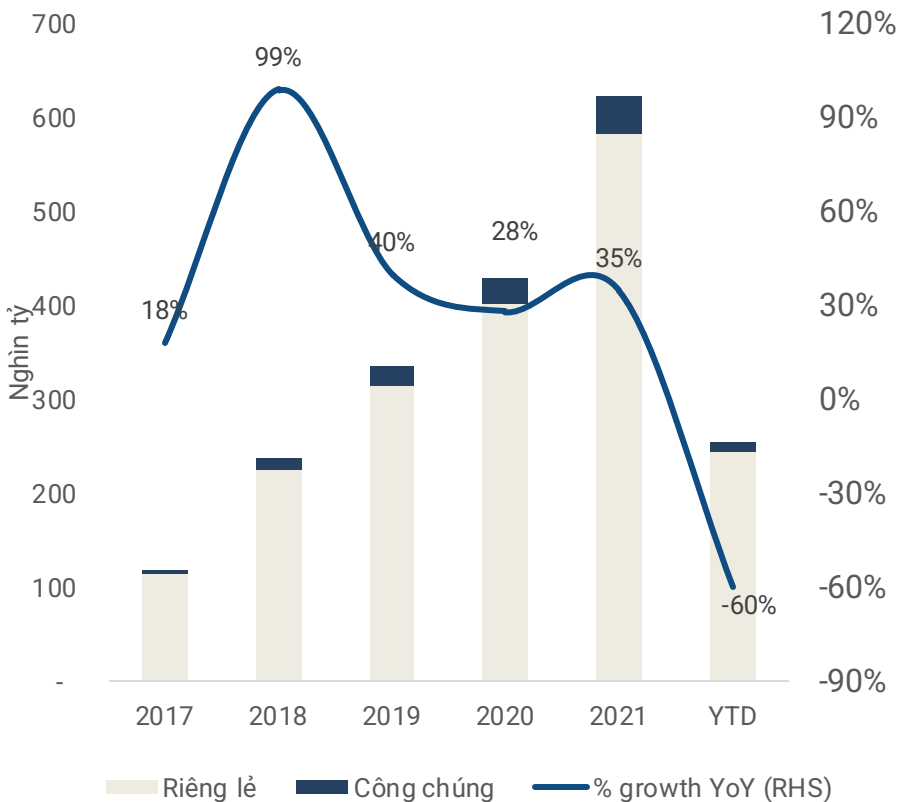
NGUY CƠ SUY THOÁI MỘT SỐ QUỐC GIA



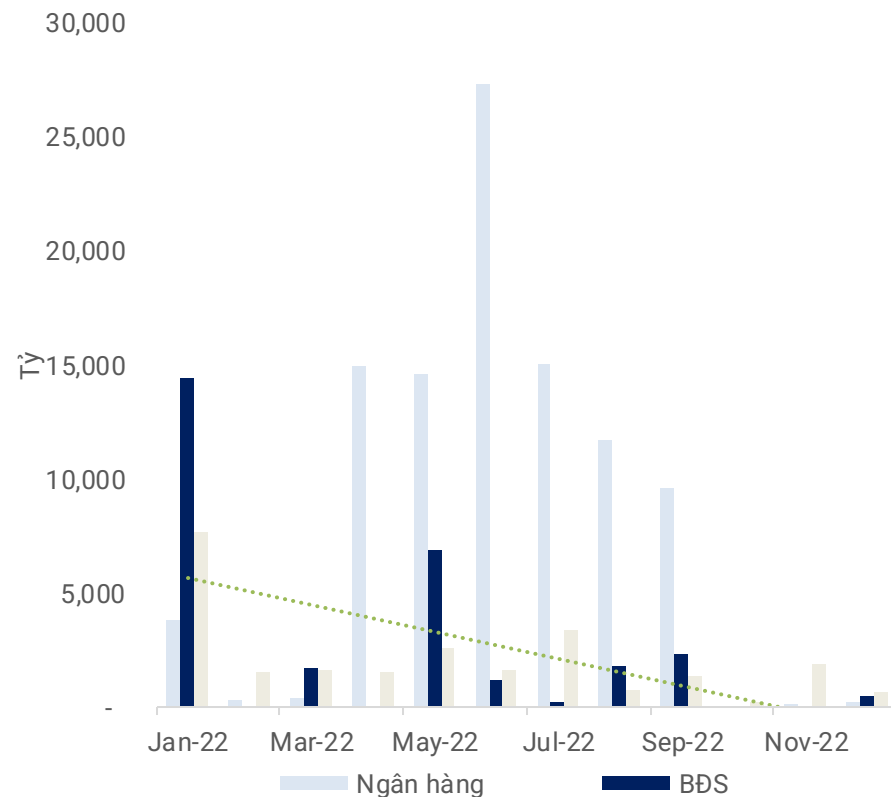
Nguồn: fiipro

DOANH NGHIỆP BĐS PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU NGÀY MỘT ÍT

KLPH trái phiếu doanh nghiệp



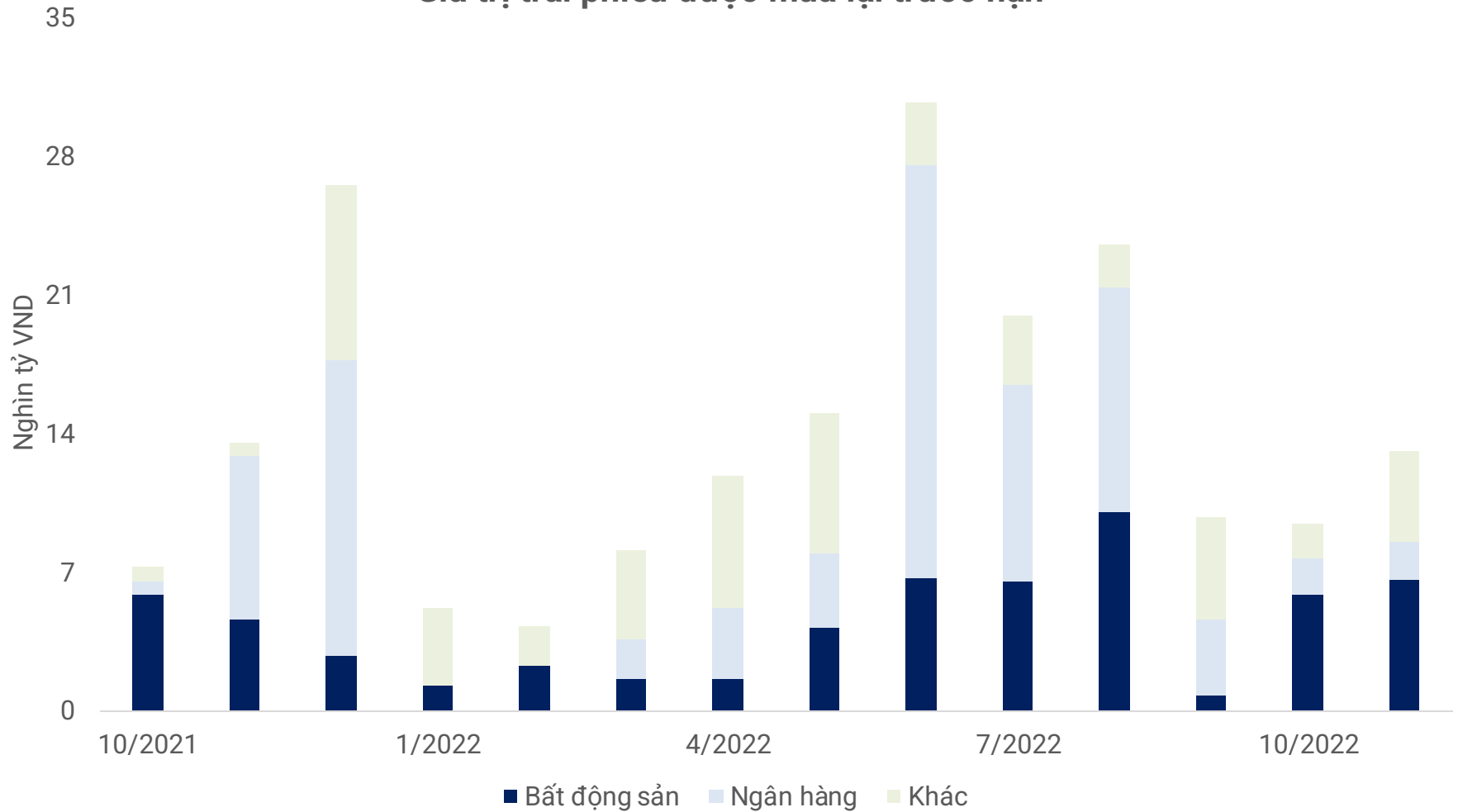
Cơ cấu TPDN phát hành theo ngành YTD



Nguồn: fiipro

VÀ CÒN ĐI MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN

Giá trị trái phiếu được mua lại trước hạn



Nguồn: fiipro

NGHỊ ĐỊNH MỚI

Những tác động tiêu cực đến thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Thông tin liên quan đến Vạn Thịnh Phát

Rủi ro đáo hạn trái phiếu trong 2023-2024

Thông tin mất thanh khoản doanh nghiệp có thể xuất hiện nhiều hơn

Room tín dụng sẽ cấp trở lại với sự kiểm soát để đảm bảo tăng trưởng ổn định

Xem xét sửa đổi Nghị định 65 khi áp lực đáo hạn 2023 đến 2024 rất lớn

1H.2023

2H.2023

1H.2024

Nam Long phát hành 500 tỷ trái phiếu lãi suất 12,94%

Chia sẻ 24 Theo dõi Cafeland trên Google News

20/12/2022 7:20 PM

Công ty cổ phần Đầu tư **Nam Long** vừa công bố phát hành trái phiếu 500 tỷ đồng, lãi suất 12,94% một năm với **kỳ hạn 7 năm** cho Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC).

Lần thứ ba Phát Đạt bổ sung tài sản đảm bảo cho trái phiếu

Thứ 6, 18/11/2022 | 11:34

Thích 0 Chia sẻ

Chia sẻ [Zalo](#) Quan tâm

Cổ phiếu PDR trên thị trường giảm sàn 10 phiên sàn liên tiếp, đây là lần thứ ba PDR phải bổ sung tài sản đảm bảo cho các lô trái phiếu vào ngày 17/11.

Cụ thể, Phát Đạt đã phải **bổ sung tài sản đảm bảo** là toàn bộ cổ phần của cổ đông và quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với **đất số BK622340 tại Bà Rịa - Vũng Tàu của Công ty TNHH Du lịch Quang Hải - là bên có liên quan của Chủ tịch Nguyễn Văn Đạt và Phó Chủ tịch Nguyễn Tấn Danh.**

Đây là lần thứ ba PDR phải bổ sung tài sản đảm bảo. **Lần gần nhất** công ty công bố sử dụng tài sản là quyền sở hữu và quyền khai thác tài sản thuộc **Dự án Chung cư 239 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 3, TP. HCM** để bổ sung tài sản bảo đảm cho các đợt phát hành trái phiếu lần 1, lần 3, lần 6, lần 7 của năm 2021 và lần 1 năm 2022 với bên thứ ba.

Nguồn: fiipro

ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ NĂM 2023

NHẬN ĐỊNH NĂM 2023



Thế giới

- Kinh tế toàn cầu đứng trước nguy cơ suy thoái;
- Lộ trình tăng lãi suất của Fed chưa chấm dứt;
- Trung Quốc mở cửa sau thời gian dài duy trì “zero covid” giúp kích thích nền kinh tế;
- Rủi ro chính trị và rủi ro về làn sóng covid mới vẫn hiện hữu.



Việt Nam

- Tăng trưởng chung của nền kinh tế có khả năng chậm lại từ mức nền cao của 2022, nhất là trong nửa đầu năm 2023 và áp lực suy yếu của các thị trường xuất khẩu;
- Lạm phát và sức ép lãi suất phụ thuộc nhiều vào chính sách của Fed, tuy nhiên tỷ giá có khả năng dịu bớt;
- Áp lực đáo hạn trái phiếu và hành lang pháp lý vẫn trong giai đoạn hoàn thiện;
- Triển vọng tăng trưởng phụ thuộc nhiều vào giải ngân đầu tư công;

ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ NĂM 2023

- Tận dụng xu hướng lãi suất cao với kỳ hạn dài ở hợp đồng tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi.
- Tiếp tục tìm kiếm và duy trì mức phân bổ lớn vào các trái phiếu doanh nghiệp tốt với mức chiết khấu hấp dẫn so với nợ gốc.
- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.

NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần I

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2022

Phần II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Phần III

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2023

Phần IV

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Phần V

NHỮNG VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT CẦN THÔNG QUA

Báo cáo giám sát hoạt động
Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam
VCAM-NH

của Ngân hàng Giám sát
Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt
Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Hội sở

NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần I

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2022

Phần II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Phần III

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2023

Phần IV

BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Phần V

NHỮNG VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT CẦN THÔNG QUA

CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

STT	Vấn đề trình ý kiến	Chi tiết
1	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2	Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023 cho Quỹ VCAM-NH VABF	Tiếp tục lựa chọn Công Ty TNHH Ernst & Young là công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023 cho Quỹ VCAM-NH VABF
3	Chi phí hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2023	Tổng thù lao Ban Đại diện Quỹ năm 2023 là 108.000.000 VND
4	Sửa đổi Điều lệ Quỹ	Điều chỉnh bỏ nội dung khoản 5 Điều 16 Điều lệ Quỹ - Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ

CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi
Điều 16.5 - Bỏ	<p>Điều 16.5 Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Lệnh mua được gửi tới Đại lý phân phối sau Thời điểm đóng sổ lệnh;b) Tiền mua Chứng chỉ quỹ được thanh toán trước Thời điểm đóng sổ lệnh nhưng Nhà đầu tư không ghi phiếu đặt lệnh mua Chứng chỉ quỹ tại Đại lý phân phối hoặc không đặt lệnh mua Chứng chỉ quỹ qua phương thức giao dịch điện tử;c) Đến mười bốn giờ bốn mươi lăm phút (14h45) Ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ (Ngày T-1), Quỹ không nhận được tiền thanh toán của Nhà đầu tư;d) Số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền mua tối thiểu theo quy định hoặc số tiền đăng ký trong lệnh mua;đ) Lệnh đặt mua thiếu thông tin như được quy định trong Bản cáo bạch. <p>Trong trường hợp lệnh mua không hợp lệ, tiền thanh toán mua Chứng chỉ quỹ sẽ được trả vào tài khoản ngân hàng đã đăng ký trong Phiếu đăng ký giao dịch Chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư trong vòng ba (03) Ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch gần nhất trừ trường hợp Nhà đầu tư yêu cầu số tiền này được đầu tư vào kỳ giao dịch tiếp theo. Nhà đầu tư gửi yêu cầu tới Đại lý phân phối và được Đại lý phân phối xác nhận giữ lại tiền. Trường hợp Công ty quản lý quỹ không đủ thông tin để xác định được người thụ hưởng của số tiền đã chuyển khoản vào Quỹ, Công ty quản lý quỹ sẽ chỉ thị chuyển trả Nhà đầu tư trong vòng ba (03) Ngày làm việc kể từ khi Công ty quản lý quỹ có đủ bằng chứng để xác định được chính xác thông tin người thụ hưởng. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền hoàn trả này.</p>	Chuyển nội dung từ Điều lệ Quỹ sang Bản cáo bạch đề phù hợp với thông lệ thị trường và linh hoạt hơn trong hoạt động của Quỹ

**QỦY ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PHÁT TRIỂN VIỆT NAM VCAM-NH
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**

Q & A



VIET CAPITAL ASSET MANAGEMENT

**QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PHÁT TRIỂN VIỆT NAM VCAM-NH
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**

CẢM ƠN



VIET CAPITAL ASSET MANAGEMENT

Viet Capital Asset Management

info@vietcapital.com.vn

Head office: Floor 5, HM Town Building, 412 Nguyen Thi Minh Khai, Dist.3, HCMC, Vietnam

T +8428 3823 9909 | F +8428 3824 6329 | W www.vietcapital.com.vn